INSTITUTO PARAGUAYO DE TECNOLOGÍA AGRARIA PARAGUAY | PARAGUÁI TEMBIPORUPYAHU KOKUE PARAGUÁI PEGUA ÑANGAREKOHA

LICITACION POR SUBASTA A LA BAJA ELECTRÓNICA NACIONAL N° 15/2025, "ADQUISICIÓN DE EQUIPOS DE LABORATORIO PARA EL IPTA" ID N.º 476734

CUADRO COMPARATIVO DE OFERTAS

Ítem	Código Catálogo	Descripción	Unidad de Medida	Cantidad	Precio Referencial	BIKO PARAGUAY S.A. Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.
1	41111709-9998	Lupa Estereoscópica.	Unidad	1	19.650.000	9.150.000	9.150.000	-53,44	SCITEK	SCITEK	CHINA
2	41104901-002	Destilador de agua	Unidad	1	13.315.557	7.000.000	7.000.000	-47,43	SCITEK	SCITEK	CHINA
3	41111502-001	Balanza de presicion	Unidad	2	3.230.000	1.925.000	3.850.000	-40,40	INFITEK	INFITEK	CHINA
4	41113904-001	Penetrógrafo digital	Unidad	1	21.766.667	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
5	41115406-001	Espectrofotómetro UV-VIS	Unidad	1	82.596.667	78.100.000	78.100.000	-5,44	SCITEK	SCITEK	CHINA
6	41111727-001	Microscopio	Unidad	1	29.690.333	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
7	41111703-001	Microscopio estéreo	Unidad	1	31.426.667	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
8	41104423-9999	Incubadora	Unidad	1	35.356.667	27.000.000	27.000.000	-23,64	SCITEK	SCITEK	CHINA
9	41111502-001	Balanzas	Unidad	1	3.230.000	2.800.000	2.800.000	-13,31	INFITEK	INFITEK	CHINA
10	41104506-002	Estufa	Unidad	1	6.650.000	6.700.000	6.700.000	0,75	SCITEK	SCITEK	CHINA
11	42281508-001	Autoclave	Unidad	1	8.433.667	8.500.000	8.500.000	0,79	INFITEK	INFITEK	CHINA
12	41104018-001	Cabina de bioseguridad	Unidad	1	74.481.667	74.500.000	74.500.000	0,02	SCITEK	SCITEK	CHINA
13	41115406-001	Espectrofotometro	Unidad	1	92.513.333	44.500.000	44.500.000	-51,90	INFITEK	INFITEK	CHINA
14	41102426-004	Baño Maria	Unidad	1	24.550.000	5.950.000	5.950.000	-75,76	SCITEK	SCITEK	CHINA
15	41113904-001	Penetrometro	Unidad	1	32.766.667	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
16	41111502-001	Balanza digital de precisiæ".	Unidad	1	6.972.333	5.500.000	5.500.000	-21,12	INFITEK	INFITEK	CHINA
17	41113024-001	Hidrómetro	Unidad	1	3.131.333	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
							273.550.000				

Ítem	CHACO INTERNACIONAL SA Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.	CHARPENTIER SRL Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.
1	19.650.000	19.650.000	0,00	OPTIKA	OPTIKA SR	ITALIA	41.300.000	41.300.000	110,18	Leica	Leica	Alemania
2	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	7.500.000	7.500.000	-43,67	Quimis	Quimis	Brasil
3	13.315.557	26.631.114	312,25	OPTIKA	OPTIKA SR	ITALIA	8.200.000	16.400.000	153,87	Radwag	Radwag	USA
4	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
5	153.000.000	153.000.000	85,24	Thermo Scientific	Thermo Fisher Scientific	EEUU/Lituania	96.000.000	96.000.000	16,23	Briodrop	Briochrom	Alemania
6	29.690.333	29.690.333	0,00	OPTIKA	OPTIKA SRL	ITALIA	11.600.000	11.600.000	-60,93	Euromex	Euromex	Paises Bajos
7	31.426.667	31.426.667	0,00	OPTIKA	OPTIKA SRL	ITALIA	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
8	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
9	20.900.000	20.900.000	547,06	OPTIKA	OPTIKA SRL	ITALIA	9.770.000	9.770.000	202,48	Radwag	Radwag	USA
10	45.500.000	45.500.000	584,21	MRC	MRC LTD	ISRAEL/REINO UNIDO	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
11	37.800.000	37.800.000	348,20	PHOENIX	Phoenix LTDA	BRASIL	39.100.000	39.100.000	363,62	Yamato	Yamato	USA
12	131.800.000	131.800.000	76,96	Thermo Scientific	Thermo Fisher Scientific	EEUU	92.400.000	92.400.000	24,06	Thermo Fisher Scientific	Thermo Fisher Scientific	USA
13	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	90.000.000	90.000.000	-2,72	Thermo Fisher Scientific	Thermo Fisher Scientific	USA
14	19.300.000	19.300.000	-21,38	Thermo Scientific	Thermo Fisher Scientific	EEUU	24.000.000	24.000.000	-2,24	Thermo Fisher Scientific	Thermo Fisher Scientific	USA
15	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
16	17.500.000	17.500.000	150,99	OPTIKA	OPTIKA SR	ITALIA	8.800.000	8.800.000	26,21	Radwag	Radwag	USA
17	6.500.000	6.500.000	107,58	Fisherbrand	Thermo Fisher Scientific	EEUU	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
		539.698.114						436.870.000				

Ítem	EXIMPAR S.R.L. Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.	HUGO FELIX BENITEZ PERALTA Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.
1	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	16.400.000	16.400.000	-16,54	SOPTOP	SOPTOP	CHINA
2	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	8.499.000	8.499.000	-36,17	INFITEK	INFITEK	CHINA
3	3.698.000	7.396.000	14,49	Kern	Kern & Sohn GmbH	Alemania	3.075.000	6.150.000	-4,80	UIMOSO	UIMOSO	CHINA
4	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	34.700.000	34.700.000	59,42	DataFram	DataFram	BRASIL
5	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	78.099.000	78.099.000	-5,45	SCITEK	SCITEK	CHINA
6	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	21.499.999	21.499.999	-27,59	NANBEI	NANBEI	CHINA
7	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	22.129.000	22.129.000	-29,59	AMSCOPE	AMSCOPE	CHINA
8	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	28.750.000	28.750.000	-18,69	7LAB	7LAB	CHINA
9	3.698.000	3.698.000	14,49	Kern	Kern & Sohn GmbH	Alemania	10.000.000	10.000.000	209,60	BRECKNELL	BRECKNELL	CHINA
10	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
11	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	10.962.000	10.962.000	29,98	BIOBASE	BIOBASE	CHINA
12	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	90.000.000	90.000.000	20,84	BIOBASE	BIOBASE	CHINA
13	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	38.400.000	38.400.000	-58,49	SCITEK	SCITEK	CHINA
14	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	19.000.000	19.000.000	-22,61	NOVALAB	NOVALAB	CHINA
15	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	32.250.000	32.250.000	-1,58	DataFram	DataFram	BRASIL
16	7.980.000	7.980.000	14,45	Kern	Kern & Sohn GmbH	Alemania	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
17	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	14.000.000	14.000.000	347,09	GLTL	GLTL	CHINA USA
		19.074.000						430.838.999				

Ítem	IN SITU S.A. Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.	LABSOL S.A. Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.
1	18.650.000	18.650.000	-5,09	MOTIC	MOTIC	CANADA	14.990.000	14.990.000	-23,72	AMSCOPE	United Scope LLC	USA
2	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	10.330.000	10.330.000	-22,42	TECNAL	Tecnal Equipamentos Científicos	BRASIL
3	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	1.897.500	3.795.000	-41,25	US SOLID	US solid	USA
4	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
5	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
6	27.800.000	27.800.000	-6,37	ICOE	ICOE	CHINA	23.350.000	23.350.000	-21,35	OMAX	OMAX Microscopes	USA
7	22.600.000	22.600.000	-28,09	MOTIC	MOTIC	CANADA	22.125.000	22.125.000	-29,60	OMAX	OMAX Microscopes	USA
8	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
9	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	2.145.879	2.145.879	-33,56	US SOLID	US solid	USA
10	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	4.736.620	4.736.620	-28,77	BIOBASE	Biobase Group	CHINA
11	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	6.907.588	6.907.588	-18,10	BIOBASE	Biobase Group	CHINA
12	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
13	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	81.990.000	81.990.000	-11,37	BUCK SCIENTIFIC	Buck Scientific Inc.	USA
14	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	3.999.870	3.999.870	-83,71	BIOBASE	Biobase Group	CHINA
15	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
16	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	2.278.767	2.278.767	-67,32	US SOLID	US solid	USA
17	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
		69.050.000						176.648.724				

Ítem	LUFRAN S.A Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.	PARGOS TECH S.A Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.
1	9.148.000	9.148.000	-53,45	OPTIKA	OPTIKA SRL	ITALIA	16.506.000	16.506.000	-16,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
2	9.500.000	9.500.000	-28,65	QUIMIS	QUIMIS APARELHOS CIENTIFICOS LTDA	BRASIL	11.584.000	11.584.000	-13,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
3	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	1.925.000	3.850.000	-40,40	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
4	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
5	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	81.020.000	81.020.000	-1,91	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
6	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	25.533.000	25.533.000	-14,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
7	30.500.000	30.500.000	-2,95	NUMAK / TOUP TEK	NUMAK LAB / HANGZHOU TOUPTEK PHOTONICS CO LTD	REINO UNIDO / CHINA	26.398.000	26.398.000	-16,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
8	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
9	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	2.745.500	2.745.500	-15,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
10	10.550.000	10.550.000	58,65	NUMAK	NUMAK LAB	REINO UNIDO / CHINA	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
11	10.350.000	10.350.000	22,72	NUMAK	NUMAK LAB	REINO UNIDO / CHINA	10.963.768	10.963.768	30,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
12	102.173.050	102.173.050	37,18	BIOBASE	BIOBASE GROUP	CHINA	62.564.000	62.564.000	-16,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
13	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	76.786.060	76.786.060	-17,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
14	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	21.113.000	21.113.000	-14,00	INFITEK	INFITEK CO LTD.	CHINA
15	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
16	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
17	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	3.200.000	3.200.000	2,19	MATEST	MATEST SPA	ITALIA
		172.221.050						342.263.328				

Ítem	SAN NICOLAS S.R.L. Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.	SOLUCION-LAB SRL Precio Unitario	Total	%	MARCA	FAB.	PROC.
1	14.000.000	14.000.000	-28,75	Levenhuk	Levenhuk	España/China	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
2	11.750.000	11.750.000	-11,76	Quimis	Quimis	Brasil	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
3	6.500.000	13.000.000	101,24	Gram	Gram	España	1.875.000	3.750.000	-41,95	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
4	34.900.000	34.900.000	60,34	Falker	Falker	Petrolog	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
5	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
6	23.100.000	23.100.000	-22,20	Levenhuk	Levenhuk	España/China	21.299.999	21.299.999	-28,26	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
7	24.500.000	24.500.000	-22,04	Levenhuk	Levenhuk	España/China	21.500.000	21.500.000	-31,59	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
8	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	27.050.000	27.050.000	-23,49	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
9	8.800.000	8.800.000	172,45	Gram	Gram	España	2.000.000	2.000.000	-38,08	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
10	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	5.050.000	5.050.000	-24,06	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
11	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	7.050.000	7.050.000	-16,41	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
12	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	60.450.000	60.450.000	-18,84	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
13	79.500.000	79.500.000	-14,07	Scinco	Scinco	Korea	38.500.000	38.500.000	-58,38	DLAB	DLAB Scientific Co., Ltd.	China
14	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	3.900.000	3.900.000	-84,11	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
15	32.200.000	32.200.000	-1,73	Falker	Falker	USA		N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
16	8.691.000	8.691.000	24,65	Gram	Gram	España	2.050.000	2.050.000	-70,60	Biobase	Biobase Biosun Co., LTD	China
17	3.159.000	3.159.000	0,88	Gilson	Gilson	USA	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
		253.600.000						192.599.999				

HECTOR FABIAN VERA QUIÑONEZ

Firmado digitalmente por HECTOR FABIAN VERA QUIÑONEZ
Fecha: 2025.11.20 18:39:53 -03'00'

CYNTHIA DEJESUS MIRANDA BENITEZ

Firmado digitalmente por CYNTHIA DEJESUS MIRANDA BENITEZ
Nombre de reconocimiento (DN): c=PY, o=CERTIFICADO NO CUALIFICADO PARA SERVIDORES PÚBLICOS, ou=FIRMA ELECTRÓNICA, sn=MIRANDA BENITEZ, givenName=CYNTHIA DEJESUS, serialNumber=CI4626173, cn=CYNTHIA DEJESUS MIRANDA BENITEZ
Fecha: 2025.11.20 18:49:59 -03'00'

NADIA NAIME NOGUEZ CHAMAS

Firmado digitalmente por NADIA NAIME NOGUEZ CHAMAS
Fecha: 2025.11.20 19:21:21 -03'00'

MARTA ALICIA FERNANDEZ GAMARRA

Firmado digitalmente por MARTA ALICIA FERNANDEZ GAMARRA
Fecha: 2025.11.20 19:39:25 -03'00'